



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300397028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 03 tháng 01 năm 2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng (Tăng vốn từ tháng 07/2017)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 90.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 119 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: 028.38228124, 38295881
- Số fax: 028.38242493
- Website: www.tuildonai.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): GND
- Quá trình hình thành và phát triển:
- + **Việc thành lập:** Vào năm 1940, Công ty CP Gạch Ngói Đồng Nai chỉ có 1 phân xưởng đóng tại địa bàn xã Tân Vạn, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đến năm 1968, công ty đã đầu tư phát triển thêm một phân xưởng đóng tại địa bàn Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 nay là Nhà máy Gạch Ngói Đồng Nai 2. Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm vật liệu xây dựng như: gạch ngói đất sét nung, gạch chịu lửa, gốm sứ mỹ nghệ,... có quy mô lớn nhất miền Nam. Sau ngày 30/04/1975, chủ tư nhân đã hiến cho Nhà nước quản lý toàn bộ tài sản với tên gọi Nhà máy Gạch Ngói Đồng Nai, có trụ sở chính tại 119 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: 119 Phan Thanh Giản, Sài Gòn) gồm hai phân xưởng đóng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cơ quan cấp trên là Liên hiệp các xã VLXD số 1 – Bộ Xây Dựng. Tháng 03/1995, Nhà máy Gạch Ngói Đồng Nai được chuyển thành Công ty Gạch Ngói Đồng Nai theo quyết định số 199/BXD-TCLĐ ngày 27/03/1995 và với tên giao dịch quốc tế là TUILDONAI.
- **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:** Tháng 12/2005, Công ty đã thực hiện chuyển đổi hình thức hoạt động sang Công ty cổ phần theo QĐ số 2313/QĐ-BXD ngày 15/12/2005 và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ ngày 21/3/2006 theo Giấy Chứng nhận đăng ký Kinh doanh số 4103004478 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch – Đầu tư TP.HCM cấp với vốn điều lệ là: 30.000.000.000 đồng. Ngày 01/03/2008, Công ty thay đổi đăng ký kinh doanh lần hai với số vốn điều lệ là: 60.000.000.000 đồng. Ngày 22/03/2011, Công ty thay đổi lần thứ ba theo Giấy CNĐK kinh doanh số 0300397028 do Sở Kế hoạch - Đầu tư TP.HCM cấp. Ngày 24/08/2017 thay đổi giấy phép chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 4, vốn điều lệ thành 90.000.000.000 đồng. Ngày 03 tháng 01 năm 2019, Công ty đăng ký giấy CNKD lần 6 thay đổi người đại diện pháp luật.
- **Tăng vốn chủ sở hữu:** Căn cứ Nghị quyết Hội Đồng Quản trị số 29-2017/NQ-HĐQT ngày 01/08/2017 của Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Đồng Nai, Công ty quyết định thông qua kết quả đợt chào phát hành chào bán chứng khoán ra công chúng cho Cổ đông riêng lẻ và tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 đồng lên thành 90.000.000.000 đồng.
- **Việc niêm yết:** Sàn UPCOM

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh và các sản phẩm chính:

Ngành nghề kinh doanh theo giấy phép gồm: Công nghiệp sản xuất gạch ngói, vật liệu chịu lửa, gốm sứ xây dựng; Khai thác, chế biến khoáng sản; Đầu tư kinh doanh nhà và đô thị, văn phòng, căn hộ cao cấp, khu công nghiệp và khu dân cư; Môi giới bất động sản; Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình kỹ thuật hạ tầng và khu công nghiệp; Trang trí nội ngoại thất công trình; Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, vật tư máy móc trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Đại lý kinh doanh xăng dầu; Mua bán thiết bị văn phòng, đồ gỗ, kim khí điện máy; Quảng cáo thương mại; Mua bán hàng tiêu dùng: thực phẩm, nước giải khát (không kinh doanh dịch vụ ăn uống), xe ô tô, xe gắn máy, phụ tùng xe gắn máy; Tư vấn chuyển giao công nghệ sản xuất gốm thô. Trong kỳ hoạt động này, Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh sản xuất gạch ngói, gốm sứ xây dựng, khai thác khoáng sản, cho thuê văn phòng và dịch vụ vận tải.

b) Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh toàn quốc, xuất khẩu sang các nước Campuchia, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia. Các địa bàn kinh doanh có doanh thu chiếm trên 10% tổng doanh thu năm 2020 gồm: Tp.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, .

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị.

Công ty được tổ chức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám Đốc công ty.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Đồng Nai được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông quyết định, định hướng phát triển của công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông. Các cổ đông được quyền gộp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu đề cử các thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Tổng Giám Đốc và Kế Toán Trưởng:

Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc và Kế Toán Trưởng do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các phòng ban nghiệp vụ:

Phòng Tổ chức - Lao động:

Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về công tác tổ chức, quản lý lao động tiền lương. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản trị nhân lực trong Công ty.

Phòng Tài chính – Kế toán:

Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về công tác tài chính - kế toán. Nhiệm vụ cụ thể: Lập kế hoạch tài chính trong năm, kế hoạch trung, dài hạn, tìm kiếm các nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, thực hiện các quy định về kế toán, kiểm toán và thuế theo quy định của Nhà nước. Thực hiện quản lý tài chính của Công ty như quản lý các khoản nợ, chi phí sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và lập kế hoạch phân phối lợi nhuận cho năm kế hoạch, phân phối và sử dụng các quỹ của đơn vị.

Phòng Kỹ thuật – Vật Tư:

Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về công tác quản lý kỹ thuật sản xuất, công nghệ sản xuất; Tổ chức thực hiện công tác cải tiến kỹ thuật vào sản xuất, đổi mới công nghệ, thay đổi nguyên liệu, nhiên liệu; Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, chiến lược phát triển đầu tư trong toàn Công ty; Cung ứng, quản lý vật tư đảm bảo kịp thời đầy đủ để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong toàn Công ty; Tổ chức thực hiện công tác thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật;

Phòng Kế hoạch – Tổng Hợp:

Tham mưu giúp việc Tổng giám đốc Công ty trong lĩnh vực như: Công tác kế hoạch sản xuất; Công tác quản lý thiết bị sản xuất; Công tác quản lý toàn bộ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO Công tác quản lý và phát triển thương hiệu Công ty.

Phòng Hành chính – Quản trị:

Tham mưu giúp việc Tổng giám đốc Công ty trong lĩnh vực như: Giám sát, Quản lý các mặt công tác thuộc lĩnh vực hành chính, Quản lý hoạt động cao ốc văn phòng.

Trung tâm nghiên cứu và phát triển vật liệu xây dựng Tuildonai:

Tham mưu giúp việc Tổng giám đốc Công ty về việc: Nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm gạch ngói và vật liệu xây dựng mới; Xây dựng và triển khai chương trình nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; Nghiên cứu thị trường đối với các sản phẩm mới.

Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty TNHH một thành viên Thương mại TUILDONAI.

4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Với thương hiệu nổi tiếng Tuildonai đã có mặt từ rất lâu trên thị trường vật liệu xây dựng Việt, được nhiều các đối tượng khách hàng quan tâm nên để tạo được uy tín và tạo niềm tin nơi khách hàng Công ty đã tập trung vào các mục tiêu định hướng phát triển sau:

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu vào nhằm giảm giá thành sản phẩm, tận dụng hết khả năng công suất của máy móc thiết bị cũng như lò nung để tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Nghiên cứu phát triển đa dạng các sản phẩm theo thị hiếu của khách hàng.
- Phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch sản xuất năm 2020.
- Tạo mối quan hệ tốt với khách hàng, đối tác có quan hệ lâu dài với công ty như ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi phân phối sản phẩm cho nhà phân phối, các tổng đại lý, các đại lý đồng thời cũng ưu tiên cho khách lẻ lấy số lượng nhiều bằng các chính sách khuyến mãi và hoa hồng môi giới.
- Nghiên cứu phát huy sang kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá dây chuyền sản xuất.
- Duy trì và vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.
- Đào tạo, tuyển dụng các nhân viên có đủ trình độ năng lực kiến thức để làm việc. Đặc biệt tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực quản lý then chốt, phát triển nhân lực kế thừa để có thể làm việc ở tất cả các vị trí khi Công ty cần đến.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Chiến lược trung và dài hạn của công ty là đầu tư chiều sâu: đầu tư máy móc thiết bị hiện đại và tự động hóa nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng mẫu mã đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Công ty nghiên cứu dùng nguyên liệu đốt sao cho giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường. Công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu.
- Công ty đã thực hiện đo quan trắc môi trường 4 lần/năm. Kết quả quan trắc môi trường cho thấy các thông số ô nhiễm nằm trong giới hạn cho phép.
- Tình hình xử lý nước thải: Công ty đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải và đấu nối với hệ thống xử lý chung của khu công nghiệp.
- Đối với xã hội và cộng đồng Công ty luôn luôn cố gắng duy trì và phát triển để tạo công ăn việc làm cho người lao động, góp phần ổn định tình hình đời sống kinh tế cho CBCNV Công ty, cũng như tham gia đóng góp ủng hộ kinh phí cho các ban ngành địa phương để chăm lo cho người nghèo, đồng bào vùng lũ lụt, biển đảo, v.v...
- Năm 2020 Công ty đã ủng hộ đồng bào lũ lụt miền trung với số tiền: 2.000.000.000 đồng.

5. Các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và các chiến lược quản lý rủi ro của doanh nghiệp:

a) Các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

• Rủi ro về kinh tế:

Năm 2020 do tác động của đại dịch Covid -19, nền kinh tế toàn cầu bị đóng băng và suy thoái, các doanh nghiệp nói chung và đặc biệt các doanh nghiệp xây dựng và sản xuất kinh

doanh vật liệu xây dựng bị ảnh hưởng nghiêm trọng => sản phẩm tồn kho lớn => thiếu vốn hoạt động ...

Ngoài ra, do lệnh hạn chế di chuyển tại nhiều nước, việc vận chuyển hàng hóa ra nước ngoài bị hạn chế, hàng hóa chậm xuất khẩu và vì nhân viên bán hàng không thể thực hiện các hoạt động quảng bá sản phẩm tại thị trường nước ngoài, xuất khẩu hàng hóa giảm.

• **Rủi ro đặc thù:**

+ **Rủi ro về nguồn nguyên liệu:**

Nguồn nguyên liệu chính để sản xuất sản phẩm của Công ty hiện đang sản xuất là nguồn nguyên liệu đất sét, đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên ngày càng cạn kiệt, khan hiếm và chất lượng nguyên liệu cũng hạn chế dễ bị ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

+ **Rủi ro cạnh tranh:**

Công ty hoạt động trên địa bàn phân tán và xa cách => chi phí hoạt động cao, đồng thời nguồn nguyên liệu xa các nhà máy sản xuất và để đảm bảo tốt môi trường xung quanh nên nguồn nhiên liệu sử dụng là nhiên liệu cao cấp và sạch => giá thành sản phẩm cao hơn so với các doanh nghiệp sản xuất cùng loại => môi trường cạnh tranh cực kỳ khốc liệt.

+ **Rủi ro khác:**

Do tính chất hoạt động kinh doanh, Công ty còn có thể chịu những rủi ro khác như sự thay đổi chính sách về thuế, chính sách về khai thác tài nguyên, quy định khắt khe về môi trường, các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như lạm phát, thay đổi lãi suất,... Ngoài ra còn có một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như: Các hiện tượng thiên tai, dịch bệnh... làm giảm nhu cầu về sản phẩm hay giảm sản lượng nguyên liệu đầu vào đáp ứng cho nhu cầu sản xuất của Công ty.

b) Các chiến lược quản lý rủi ro.

- Tăng cường quan hệ hợp tác với các khách hàng trong và ngoài nước để tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Củng cố và duy trì chất lượng sản phẩm, giữ vững thương hiệu TUILDONAI trong phân khúc nhu cầu sử dụng gạch ngói chất lượng cao để hạn chế cạnh tranh với các loại sản phẩm xây dựng có chất lượng trung bình.
- Nghiên cứu các giải pháp, biện pháp tiết kiệm chi phí giá thành như: dầu, than, điện, nhân công lao động, giảm tỷ lệ phế phẩm....
- Điều hành sản xuất phải bám sát và nghiên cứu các giải pháp tăng cường năng suất lao động, bố trí lao động sao cho có năng suất cao, chất lượng tốt, giảm thiểu nhất hư hỏng sản phẩm.
- Tiếp tục nghiên cứu sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng tỷ lệ sản phẩm cao cấp có giá trị cao, giảm tối đa sản xuất sản phẩm có giá trị thấp như gạch xây.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, tình hình kinh tế xã hội trong nước và thế giới có nhiều biến động ảnh hưởng bất lợi nhưng cũng có những cơ hội, điều kiện thuận lợi đối với hoạt động sản xuất của Công ty được đánh giá tóm tắt như sau:

Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, việc thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh và thiên tai bão lũ đã ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu thị trường; đặc biệt tại các khu vực Thị trường miền Trung; Theo đó nhu cầu thị trường xây dựng và VLXD giảm mạnh, hệ thống bán hàng trực tiếp(thông qua nhà phân phối, hệ thống đại lý, cửa hàng,...) bị đứt gãy, làm giảm khả năng kinh doanh. Đồng thời áp lực cạnh tranh của thị trường trong nước gia tăng mạnh (đặc biệt với các sản phẩm chủ đạo như Ngói 10).

Tuy nhiên, diễn biến giá xăng dầu có thời điểm giảm mạnh, là điều kiện giảm chi phí nhiên liệu trực tiếp cũng như giảm chi phí nguyên liệu đầu vào và giá thành sản xuất. Yếu tố cạnh tranh thương mại Mỹ -Trung cũng như các hiệp định thương mại tự do song/đa phương (với Nhật, Canada, Mỹ, Châu Âu,...) là cơ hội cho việc gia tăng xuất khẩu sản phẩm, thu hút đầu tư FDI nước ngoài vào Việt Nam.

Với những định hướng đúng đắn, các mục tiêu cụ thể xuyên suốt và các giải pháp trọng tâm đúng trong quá trình thực hiện, Kết quả Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Kế hoạch SXKD năm 2020 được ĐHCĐ giao, thể hiện qua số liệu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	320.000	364.817	113,69%
2	Lợi nhuận trước thuế	26.583	68.959	259,41%
3	Lợi nhuận sau thuế	21.266	54.839	257,87%
4	Nghĩa vụ thuế đối với NN	30.924	35.688	115,41%
5	Cổ tức trên vốn góp	18%	25%	138,89%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành.

Tổng Giám Đốc

Số CCCD: 001062015751

Sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư.

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám Đốc

Số lượng cổ phần nắm giữ:

Trong đó: Sở hữu cá nhân:

Ông Nguyễn Đức Dũng:

Cấp ngày: 18/07/2018

Ngày tháng năm sinh: 1962

Số lượng: 960.000 cp

Số lượng: 960.000 cp

Tại: Cục Trưởng Cục Cảnh

Tỷ lệ : 10,66%

Tỷ lệ : 10,66%



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

Phó Tổng Giám Đốc

Số CMND: 024019898

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc

Số Cp sở hữu cá nhân:

Phó Tổng Giám Đốc

Số CMND: 022214367

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc

Số Cp sở hữu cá nhân:

Phó Tổng Giám Đốc

Số CMND: 021581407

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc

Số Cp sở hữu cá nhân:

Kế Toán Trưởng

Số CMND: 022415582

Giới tính: Nữ

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng

Số lượng cổ phần nắm giữ:

Trong đó: sở hữu cá nhân:

Ông Hoàng Quang Tuyền

Cấp ngày: 04/06/2014

Tại: CATPHCM

Ngày tháng năm sinh: 1967

Số lượng: 15.000

Tỷ lệ 0,17%

Ông Nguyễn Văn Vinh

Cấp ngày: 22/08/2007

Tại: CATPHCM

Ngày tháng năm sinh: 1966

Số lượng: 50.000

Tỷ lệ 0,56%

Ông Hoàng Hữu Thăng

Cấp ngày: 06/03/2013

Tại: CATPHCM

Ngày tháng năm sinh: 1964

Số lượng: 0

Tỷ lệ: 0%

Bà Bùi Thị Chiêm

Cấp ngày: 21/02/2006

Tại: CATPHCM

Ngày tháng năm sinh: 1958

Số lượng: 187.950 cp

Tỷ lệ: 2,09 %

Số lượng: 187.950 cp

Tỷ lệ: 2,09 %

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: Theo quyết định số 274 và 276/QĐ-GNĐN ngày 14/05/2020, Công ty bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám Đốc.

Phó Tổng Giám Đốc

Số CCCD: 001083013890

Sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư.

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc – Giám Đốc NM Gạch Ngói Việt Đức

Số Cp sở hữu cá nhân:

Phó Tổng Giám Đốc

Số CMND: 272974426

Giới tính: Nam

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc – Giám đốc NM Gạch Ngói Đồng Nai 2.

Số Cp sở hữu cá nhân:

Ông Nguyễn Hoàng Linh Kỹ sư Silicat

Cấp ngày: 19/02/2016

Tại: Cục Trưởng Cục Cảnh

Ngày tháng năm sinh: 1983

Số lượng: 502.300

Tỷ lệ 5,58%

Ông Nguyễn Thanh Long Kỹ sư cơ khí

Cấp ngày: 20/06/2018

Tại: CA Đồng Nai

Ngày tháng năm sinh: 1980

Số lượng: 0

Tỷ lệ 0%

2.3 Số lượng cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

- Tổng số CBCNV bình quân toàn công ty tính đến ngày 31/12/2020 là 558 người.

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động.

Công ty đặc biệt chú trọng đến nhân tố con người, quan tâm đến đời sống vật chất, điều kiện làm việc xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp đoàn kết bình đẳng dân chủ kỷ cương,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

công việc ổn định và thu nhập năm sau cao hơn năm trước vì vậy người lao động đã yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty, tạo sự phát triển bền vững của Công ty.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực: Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, gắn liền với mục tiêu phát triển ổn định, bền vững Công ty
- Chính sách lương, thưởng: Các chính sách lương, thưởng, trợ cấp,... cho người lao động luôn được xem xét và giải quyết thỏa đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động yên tâm công tác.
- Chính sách đãi ngộ: Công ty đã áp dụng những chính sách đãi ngộ về cơ sở vật chất, môi trường làm việc, đào tạo và phúc lợi tốt nhằm tạo gắn kết giữa nhân viên và Công ty.
- Chính sách đào tạo: Thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề của người lao động, hỗ trợ chi phí học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ cho người lao động cũng như cán bộ nhân viên, giúp cho người lao động đáp ứng được nhu cầu công việc và yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty, điều này giúp Công ty ổn định về nhân sự để tập trung vào sản xuất kinh doanh.
- Chính sách cổ tức: Chính sách cổ tức cụ thể qua từng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, theo hướng trước tiên đảm bảo lợi ích của các cổ đông, cùng với sự phát triển bền vững của Công ty có gắn liền hài hòa với quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2020 không đầu tư.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Năm 2020 không đầu tư.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	371.346.173.096	398.652.317.143	Tăng 7,35%
Doanh thu thuần	389.104.876.981	364.718.310.411	Giảm -6,27%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	55.630.406.327	68.906.772.168	Tăng 23,87%
Lợi nhuận khác	-66.925.145	52.148.587	Tăng 177,92%
Lợi nhuận trước thuế	55.563.481.182	68.958.920.755	Tăng 24,11%
Lợi nhuận sau thuế	43.986.279.367	54.839.139.626	Tăng 24,67%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	25%	125,00%



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,73	3,06	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,27 0,37	0,24 0,32	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4 1,05	3 0,92	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0,11 0,16 0,12 0,14	0,15 0,18 0,14 0,19	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Số lượng cổ phần	: 9.000.000 cổ phần
Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng
Số cổ phiếu ưu đãi	: Không có
Số cổ phiếu phổ thông	: 9.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	: 736.800 cổ phiếu
Số cổ phiếu đang lưu hành	: 8.263.200 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/06/2020)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

STT	Đối tượng	SL cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	SL cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	5.108.100	56,76	7	0	7
	Trong nước	5.108.100	56,76	7	0	7
	Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	Công đoàn Công ty	7.500	0,08	1	1	0
	Trong nước	7.500	0,08	1	1	0
	Nước ngoài	0	0	0	0	0
4	Cổ phiếu quỹ	736.800	8,19	1	1	0
5	Cổ đông khác	3.147.600	34,97	247	3	244
	Trong nước	3.147.600	34,97	247	3	244
	Nước ngoài	0	0	0	0	0
Tổng cộng		9.000.000	100,00	256	5	251

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Vốn đầu tư của chủ sở hữu là: 90.000.000.000 đồng, Căn cứ Nghị quyết Hội Đồng Quản trị số 29-2017/NQ-HĐQT ngày 01/08/2017 của Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Đồng Nai, Công ty quyết định thông qua kết quả đợt chào phát hành chào bán chứng khoán ra công chúng cho Cổ đông riêng lẻ và tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 đồng lên thành 90.000.000.000 đồng.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Có giao dịch.

Nghị quyết số 06-2020/BB-HĐQT ngày 09/03/2020 thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ: Số cổ phiếu mua được: 736.800 cổ phiếu.

Nghị quyết số 36-2020/BB-HĐQT ngày 30/11/2020 thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ: Số cổ phiếu bán được: 515.200 cổ phiếu.

e) **Các chứng khoán khác:** Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1 Tác động lên môi trường:

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm:

Nguyên vật liệu sản xuất chính:

Đất sét, đất phối liệu : 71.843 M³

Than cám : 120 Tấn

Bao bì đóng gói:



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

Thùng carton(các loại)	:	188.496	Thùng
Giấy carton	:	1.940.234	Tờ
Băng keo	:	3.946	Cuộn
Bộ kẹp hàng	:	255	Kg
Dây đai đóng hàng	:	55.565	Kg
Màng PE	:	39	Cuộn

- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính: Không phát sinh

6.3 Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng tiêu thụ trực tiếp	:	8.296.702	Kw
- Điện năng tiêu thụ gián tiếp	:	46.567	Kw

- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

- c) Báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

Triển khai chuyển đổi nhiên liệu sử dụng sang khí thiên nhiên/CNG để cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng nhiên liệu.

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến đã mang lại hiệu quả thiết thực, năm 2020 Công ty chi thưởng cho 03 đơn vị đã có nỗ lực trong công tác tiết kiệm chi phí nguyên, nhiên liệu, điện năng sử dụng trong quá trình sản xuất năm 2019 với số tiền 90 triệu đồng.

6.4 Tiêu thụ nước

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sử dụng cho sản xuất và văn phòng được sử dụng do các Công ty sản xuất chuyên ngành cung cấp. Nước sản xuất tại các nhà máy chiếm tỷ trọng nhỏ về lượng và chi phí trong tổng chi phí sản xuất, đồng thời được tối đa tuần hoàn sử dụng, giảm thiểu tối đa xả thải ra ngoài, nước thải đều được qua trạm xử lý tại các nhà máy và/ hoặc khu công nghiệp.

- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Như trên đã thuyết minh, về cơ bản toàn bộ nước sử dụng cho sản xuất tại các nhà máy đều được xử lý tuần hoàn sử dụng trong quá trình sản xuất kinh doanh. Nước thải chủ yếu là nước thải sinh hoạt (hoạt động của văn phòng), được xử lý và xả thải ra hệ thống thoát chung của khu công nghiệp và/hoặc địa phương đảm bảo yêu cầu về môi trường.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Thực hiện nghiêm túc về bảo vệ môi trường hàng năm Công ty thực hiện quan trắc môi trường 04 lần kết quả quan trắc môi trường các chỉ tiêu đều đạt tiêu chuẩn môi trường quy định. Thực hiện nghiêm hợp đồng xử lý chất thải nguy hại.

- a) Số lần bị phạt do vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động.

- a) Số lượng người lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
Tổng số lao động bình quân toàn Công ty đến 31/12/2020 là 558 người. Thu nhập bình quân năm 2020 là 14,08 triệu đồng/người/tháng, tăng 14% so với thực hiện năm 2019.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.
Năm 2020 Công ty duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong Công ty, quản lý hồ sơ sức khỏe của người lao động.
Tổ chức quan trắc môi trường lao động để đánh giá các yếu tố có thể gây hại cho người lao động. Tổ chức khám chữa bệnh thông thường cho người lao động.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động:
- Khóa đào tạo an toàn vệ sinh lao động cho 02 nhân viên y tế (nhóm 5)
 - Khóa đào tạo “ lập trình gia công phần mềm Creo Parametric” cho 02 nhân viên cơ khí
 - Khóa đào tạo “an toàn thiết bị trạm khí gas CNG” cho 21 CBCNV (nhóm 3)
 - Khóa đào tạo “ an toàn làm việc trên cao “ cho 47 CBCNV (nhóm 3).
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững như đã nêu tại Khoản (c) Mục 4 Phần I nêu trên và với quy mô của Công ty có các đơn vị thành viên/chi nhánh hoạt động trên các tỉnh thành khác nhau. Theo đó, các hoạt động của Công ty luôn gắn liền trách nhiệm đối với cộng đồng, tuân thủ và phù hợp với các chính sách an sinh xã hội của nhà nước, trong đó:

- Tiên phong trong việc phát triển các vật liệu “xanh”, thân thiện môi trường, giúp tiết kiệm tài nguyên, nhiên liệu và năng lượng trong quá trình sản xuất và sử dụng. Mà cụ thể là Công ty đã sử dụng nhiên liệu khí CNG thay thế cho dầu FO.
- Đồng thời, các hoạt động thể thiện trách nhiệm với cộng đồng, với các địa phương được gắn liền với các hoạt động từ thiện, các chương trình hỗ trợ trực tiếp với các địa phương có địa điểm hoạt động SXKD. Đồng thời, tổ chức cuộc vận động cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động trong toàn Công ty tiết kiệm ủng hộ các quỹ nhân đạo từ thiện tại địa phương, ủng hộ gia đình các CBCNV trong đơn vị có hoàn cảnh khó khăn; ủng hộ các hoạt động cứu trợ, ủng hộ cho đồng bào miền Trung và quỹ người nghèo...

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Trong năm 2020, Công ty CP Gạch Ngói Đồng Nai không phát hành trái phiếu (do đó không tham gia vào hoạt động thị trường vốn xanh)

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Đặc điểm tình hình chung:

* Thuận lợi:

- Thương hiệu TUILDONAI đã có trên 80 năm qua trên khắp các khu vực, vùng miền của cả nước nên đã góp phần tiết kiệm chi phí quảng bá, quảng cáo và tiếp thị.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

- Công ty CP Gạch Ngói Đồng Nai có đội ngũ công nhân lao động trẻ, khỏe, tay nghề cao, cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật tận tâm yêu nghề, có tinh thần cải tiến, vượt khó khăn và Công ty có hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2015 nên đã được những khách hàng khó tính trong và ngoài nước tin dùng sản phẩm TUILDONAI.

* **Khó khăn:** Nguồn nguyên liệu sản xuất Gạch Ngói ngày càng khan hiếm và xa nơi sản xuất. Vốn phục vụ sản xuất thiếu hụt.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÀI SẢN	31/12/2020	01/01/2020	SO SÁNH %
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	293.693.202.316	268.102.648.632	109,55%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	158.742.967.590	162.643.843.709	97,60%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.000.000.000	-	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	42.677.896.892	22.302.466.938	191,36%
4	Hàng tồn kho	77.210.956.018	82.578.091.698	93,50%
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.061.381.816	578.246.287	875,30%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	104.959.114.827	103.243.524.464	101,66%
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.432.296.659	1.294.495.885	110,65%
2	Tài sản cố định	37.413.854.570	36.076.972.124	103,71%
3	Bất động sản đầu tư	4.891.000.967	5.388.390.887	90,77%
4	Tài sản dở dang dài hạn	3.239.600.000	4.239.600.000	76,41%
5	Tài sản dài hạn khác	57.982.362.631	56.244.065.568	103,09%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		398.652.317.143	371.346.173.096	107,35%

➤ Căn cứ vào số liệu bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2020: Tổng tài sản số cuối kỳ so với đầu kỳ tăng: 27.306.144.047 đồng, nguyên nhân:

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 3,9 tỷ đồng.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 20,3 tỷ đồng
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 10 tỷ đồng
- Tài sản ngắn hạn khác tăng 4,5 tỷ đồng
- Hàng tồn kho giảm 5,4 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn tăng 1,7 tỷ đồng



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2020	01/01/2020	SỐ SÁNH %
I	NỢ NGẮN HẠN	95.970.915.453	98.185.773.229	97,74%
1	Phải trả cho người bán	18.509.726.152	22.244.381.526	83,21%
2	Người mua trả tiền trước	1.076.548.655	2.333.270.499	46,14%
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	7.013.526.600	7.090.697.273	98,91%
4	Phải trả người lao động	11.598.418.649	20.026.806.072	57,91%
5	Chi phí phải trả	1.931.246.279	2.372.509.007	81,40%
6	Các khoản phải trả phải nộp khác	9.936.966.351	9.338.352.030	106,41%
7	Vay và nợ thuê tài chính	26.241.351.495	17.801.225.550	147,41%
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	637.000.000	0,00%
9	Qũy khen thưởng, phúc lợi	19.663.131.272	16.341.531.272	120,33%
II	NỢ DÀI HẠN	1.578.758.311	1.754.888.311	89,96%
1	Vay và nợ dài hạn			
2	Phải trả dài hạn khác	1.578.758.311	1.754.888.311	89,96%
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ		97.549.673.764	84.160.658.770	115,91%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như: đào tạo, tuyển dụng, bổ nhiệm các bộ có năng lực, chuyên môn phù hợp vào các vị trí quản lý, các bộ phận chức năng.

Tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện các chức năng nhiệm vụ, quy trình, quy chế hoạt động, quản lý của Công ty.

Xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến khoa học, áp dụng hệ thống quản lý lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm để giữ vững thương hiệu và phát triển thị trường xuất khẩu.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Ban Tổng Giám Đốc không có ý kiến gì khác so với ý kiến kiểm toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

Các nội dung này được thuyết minh tại Mục 6 Phần II. Tình hình thực hiện năm 2020

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1 Công tác sản xuất kinh doanh.

Năm 2020, do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 và thiên tai bão lũ, nhưng với sự nhạy bén trong chỉ đạo của Lãnh đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao. Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐH 2020	Thực hiện 2020	So sánh %
1. Doanh thu	Triệu đồng	320.000	364.817	114,01%
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	26.583	68.959	259,41%
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	21.266	54.839	257,87%

Như vậy năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao phó. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và toàn bộ cán bộ công nhân viên trong Công ty.

1.2 Công tác quản lý tài chính, sử dụng vốn.

Thị trường tiêu thụ vật liệu xây dựng năm 2020 bị giảm về quy mô và giá trị so với năm 2019, doanh thu trong năm sụt giảm. Mặt khác, giá nguyên liệu đầu vào (dầu, điện, đất, ...) tăng cao cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và doanh thu của Công ty. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc nhằm đẩy mạnh bán hàng, giải quyết hàng tồn kho, cải tiến quy trình sản xuất giúp giảm chi phí, nghiên cứu giảm giá thành nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm, tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ mới phát sinh. Nhìn chung công tác quản lý tài chính đang thực hiện tốt.

1.3 Công tác quản trị nhân sự và tái cơ cấu Công ty:

Tinh gọn bộ máy quản lý, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ có trình độ, năng lực, đạo đức vào chức vụ lãnh đạo. Động viên, khen thưởng kịp thời những người có thành tích đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2020 lại là một năm vừa khó khăn và thuận lợi đan xen, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng chung với nền kinh tế do đại dịch Covid, tuy nhiên trong năm qua Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực hết mình, nghiên cứu tìm ra các giải pháp nhằm hạ giá thành sản phẩm mà vẫn đảm bảo được ổn định chất lượng sản phẩm. Kết quả trong năm qua Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng chức năng và thẩm quyền trong việc chỉ đạo, điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2021

Năm 2021 được nhận định còn nhiều khó khăn do kinh tế thế giới bất ổn, suy thoái kinh tế kéo dài từ đó ảnh hưởng đến nền kinh tế nước ta, bên cạnh đó Chính phủ tiếp tục điều hành Nhà Nước theo mục tiêu “tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng” vẫn là giải pháp ưu tiên hàng đầu. Các chính sách trên sẽ tác động trực tiếp đến ngành vật liệu xây dựng nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh công ty nói riêng... từ đó sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với những nhận định trên Hội đồng quản trị đã thống nhất cùng Ban Tổng giám đốc xây dựng và trình Đại hội cổ đông kế hoạch năm 2021 với các số liệu cụ thể như sau:

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	KẾ HOẠCH 2021
1	Doanh thu	Triệu đồng	325.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	30.000

• Các nhiệm vụ cơ bản.

3.1 Về chính sách kinh doanh:

- Nghiên cứu các thời điểm thích hợp để đưa ra các chính sách, chương trình khuyến mãi, hậu mãi cho đại lý, khách hàng nhằm tăng thị phần, giải phóng hàng tồn kho...
- Mở rộng và phát triển thị trường đối với sản phẩm chủ lực của Công ty, đặc biệt chú trọng dòng sản phẩm tráng men/engobe đối với thị trường miền Bắc, Tây Nguyên nhằm cạnh tranh với các đối thủ trong nước cũng như các sản phẩm nhập khẩu từ nước ngoài. Phát triển thị trường nước ngoài để đưa sản phẩm xuất khẩu sang các nước.
- Đẩy mạnh công tác quảng bá, tuyên truyền nâng cao hình ảnh thương hiệu. Chuẩn bị tốt tại các hội chợ Vietbuild để quảng bá sản phẩm tới người tiêu dùng, vừa là kênh kết nối các đơn vị tư vấn thiết kế, các công ty xây dựng. Tăng cường công tác quảng bá giới thiệu sản phẩm trên các trang mạng xã hội và thông qua đó để giới thiệu sản phẩm, chất lượng sản phẩm, công dụng, tính năng của sản phẩm, các hình ảnh công trình tiêu biểu...
- Đẩy mạnh xuất khẩu và khai thác thị trường nước ngoài như thị trường Malaysia, Myanma, Ấn Độ, Nhật Bản, Đài Loan, Philippin, Úc, EU, Mỹ... Liên hệ Trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư TP.HCM (ITPC) để tìm kiếm thông tin xuất khẩu sang các thị trường mới.
- Tăng cường phát triển đội ngũ giám sát kinh doanh tại các khu vực, kết hợp với NPP và các đại lý lớn tư vấn, PR sản phẩm, trình mẫu, gửi mẫu, hướng dẫn cách thi công.... để tiếp thị vào dự án, đặc biệt là các dự án khu dân cư, khu đô thị... Phối hợp các NPP, đại lý, đơn vị tư vấn thiết kế để đưa sản phẩm công ty vào các thiết kế công trình. Hướng các đơn vị thiết kế tới sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường, các công năng chống nóng, cách âm, cách nhiệt tốt của gạch ngói đất sét nung, để tư vấn cho các chủ đầu tư, khách hàng.
- củng cố các chi nhánh và xây dựng, mở rộng kênh phân phối thông qua hệ thống kênh gián tiếp như chính sách đại lý cấp 1, cấp 2 và 1 số kênh trực tiếp như dự án, các đơn vị tư vấn thiết kế, kênh bán hàng qua website điện tử...



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

- Xây dựng tốt chính sách chăm sóc khách hàng, tiếp nhận các ý kiến đóng góp của khách hàng có biện pháp xử lý kịp thời. Nhanh chóng cung cấp thông tin, yêu cầu của khách hàng cho phòng nghiệp vụ nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các dòng sản phẩm mới.

3.2 Về công tác sản xuất & dịch vụ:

- Khai thác 100% năng xuất của cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng 100% sản phẩm thị trường cần.
- Nhà máy Gạch ngói Việt Đức: khai thác tối đa năng suất của dây chuyền tự động DR6, cải tiến quy trình, hợp lý hóa các khâu sản xuất nhằm giảm thiểu lao động, tăng năng suất, chất lượng, giảm tiêu hao nguyên – nhiên – vật liệu. Đảm bảo các nguồn lực nhằm nâng sản lượng N10 trắng engobe với đa dạng màu sắc đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường đối với các sản phẩm chủ lực. Phòng KTVT đưa hệ thống chống dính xung điện trên máy DR6 vào sử dụng, nghiên cứu tăng tỷ lệ pha trộn samote phù hợp, nhằm giảm tỷ lệ PP mộc N10, đáp ứng SX cho NM GNVD. Trung tâm NC&PT hoàn thiện quy trình sản xuất ngói trắng men đưa lò nung con thoi vào sử dụng, chất lượng ổn định, đáp ứng nhu cầu ngói trắng men của công ty TM. Ổn định các loại engobe đã thử nghiệm đạt trong năm 2020 để đưa vào sản xuất đại trà.
- Nhà máy GNĐN-2: Hoàn thiện dây chuyền sơ chế sau khi bổ sung máy nghiền ống cán tinh, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm nâng sản lượng, chất lượng các sản phẩm trang trí, giảm tiêu hao nguyên – nhiên – vật liệu, nâng cao hiệu quả sản xuất của NM; Bảo dưỡng máy móc thiết bị để ổn định sản xuất, đảm bảo sản lượng ngói vảy cá và các sản phẩm theo yêu cầu tiêu thụ. Hoàn thiện quy trình sản xuất ngói vảy cá nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, mỹ quan sản phẩm và an toàn lao động.
- Nhà máy Khai thác & CBKS: Cải tiến quy trình khai thác mỏ sét theo quy mô công nghiệp, đảm bảo sản lượng và chất lượng nguyên liệu, ổn định chất lượng sản phẩm, nhất là các sản phẩm cao cấp của công ty. Đồng thời tận thu các sản phẩm sau sét loại 1, loại 2 nâng hiệu quả nhà máy, thu hồi vốn nhanh.
- Dịch vụ cho thuê văn phòng cần chú trọng công tác quản lý, cải tiến dịch vụ phục vụ khách hàng nhằm tạo được sự tin nhiệm và đem lại sự hài lòng cho khách hàng. Xây dựng phương án nâng cấp cơ sở vật chất cao ốc, tạo điều kiện thuận lợi để cạnh tranh tốt hơn trong tình hình thị trường cho thuê văn phòng bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19.
- Đẩy mạnh phòng trào thực hành tiết kiệm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa các công đoạn sản xuất thâm dụng lao động, nhằm giảm lao động thủ công, ổn định và nâng cao chất lượng lao động.
- Duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 cho 100% đơn vị, nhằm bảo đảm quá trình sản xuất kinh doanh được kiểm soát và đạt chất lượng.

3.3 Về đầu tư - phát triển:

- Đầu tư chiều sâu cho NM GNĐN2 và NM GNVD nhằm đa dạng kiểu dáng, màu sắc sản phẩm, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất, giảm nhân công, tiết giảm nguyên – nhiên – vật liệu;



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

- Đầu tư mới dây chuyền sản xuất, nhằm đa dạng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường VLXD trong những năm tới đồng thời chuẩn bị cho việc di dời NM GNĐN2 theo quy hoạch của Tỉnh Đồng Nai.
- Đầu tư tăng diện tích mỏ sét nguyên liệu, nhằm đảm bảo nguồn cung cấp sét chất lượng, ổn định lâu dài cho quá trình sản xuất các nhà máy trong công ty.

3.4 Về lao động & tiền lương:

- Có chính sách nhằm thu hút và giữ chân người lao động, cải thiện suất ăn giữa ca, cải thiện môi trường làm việc. Áp dụng triệt để các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong và ngoài công ty, áp dụng các giải pháp cơ giới hóa, tự động hóa để cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao độ an toàn trong lao động và tăng năng suất, chất lượng;
- Có chính sách ưu đãi đặc biệt với đội ngũ cán bộ kỹ thuật, kỹ sư tại các đơn vị, công nhân làm việc lâu năm tay nghề cao tại các nhà máy, tạo điều kiện quy hoạch và đào tạo lực lượng kế cận trong công ty;
- Liên tục rà soát các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiết giảm tiêu hao nhân công, nguyên – nhiên – vật liệu;
- Chú trọng đến công tác An toàn vệ sinh lao động và PCCN, thường xuyên kiểm tra và giáo dục CB-CNV của đơn vị nâng cao ý thức trong công tác này;
- Thực hiện và duy trì 100% biện pháp phòng chống dịch bệnh nCovi của công ty và chính quyền địa phương.

3.5 Về quản lý chất lượng theo hệ thống ISO 9001:2015:

- Các đơn vị, bộ phận liên quan cần áp dụng kỹ thuật thống kê để phân tích nguyên nhân các sự không phù hợp qua đó xác định nguyên nhân cốt lõi, đưa vào mục tiêu hoạt động của đơn vị, lập kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, chi tiết.
- Tổ chức các cuộc họp chuyên đề xem xét quá trình thực hiện và kết quả công việc, tập trung và tận dụng trí tuệ toàn công ty để có giải pháp tốt nhất giải quyết các vấn đề.
- Các đơn vị phải áp dụng một cách đầy đủ, nghiêm túc các quy trình, đúng yêu cầu, quy định của hệ thống QL QLCL theo ISO 9001:2015 hiện hành của công ty.

3.6 Đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện các phương án đảm bảo An toàn lao động, Vệ sinh môi trường và PCCN nhằm cải tạo khuôn viên trong và ngoài nhà máy luôn sạch đẹp và an toàn trong lao động sản xuất. Với phương châm sản xuất phải đi đôi với bảo vệ môi trường, nhằm bảo vệ sức khỏe cho chính người lao động trong Công ty cũng như sức khỏe cộng đồng xã hội để Công ty luôn phát triển bền vững. Đồng thời công ty tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa...



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm.

1. Ông Nguyễn Đức Hoàng

Chức vụ công tác hiện nay:

Số lượng cổ phần nắm giữ:

2. Ông Nguyễn Hoàng Linh

Số lượng cổ phần sở hữu:

3. Bà Bùi Thị Chiêm

Số lượng cổ phần nắm giữ:

4. Ông Võ Đình Thanh Thuyên

Số lượng cổ phần nắm giữ:

5. Ông Nguyễn Hoàng Hải

Số lượng cổ phần nắm giữ:

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tịch HĐQT

Số lượng: 1.492.600 cp Tỷ lệ: 16,58%

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó TGD

Số lượng: 502.300 cp Tỷ lệ: 5,58%

Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng.

Số lượng: 187.950 cp. Tỷ lệ: 2,09%

Thành viên Hội đồng quản trị, không điều hành

Số lượng: 14.800 cp Tỷ lệ: 0,16%

Thành viên Hội đồng quản trị.

Số lượng: 675.000 cp. Tỷ lệ: 7,50%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Đức Hoàng : Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hoàng Linh: Giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, các định mức kinh tế kỹ thuật, đánh giá kết quả đầu tư.
- Ông Nguyễn Hoàng Hải: Theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động lĩnh vực kế hoạch, kỹ thuật SX và xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm mới
- Ông Võ Đình Thanh Thuyên: Theo dõi, giám sát việc thực hiện điều lệ, quy chế, nghị quyết của HĐQT. Xây dựng chiến lược kinh doanh, nghiên cứu thị trường.
- Bà Bùi Thị Chiêm: Phụ trách lĩnh vực kinh tế tài chính, kiêm thường trực HĐQT.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Đức Hoàng	Chủ tịch HĐQT	9	100%	
2	Nguyễn Hoàng Linh	Thành viên HĐQT	9	100%	
3	Bùi Thị Chiêm	Thành viên HĐQT	9	100%	
4	Võ Đình Thanh Thuyên	Thành viên HĐQT	9	100%	
5	Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên HĐQT	9	100%	



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

- Nội dung các cuộc họp của HĐQT.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	03-2020/NQ-HĐQT	07/03/2020	- Thông qua kết quả HĐ SXKD 2019 và KH SXKD năm 2020. - Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
2	06-2020/NQ-HĐQT	09/03/2020	- Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ
3	08-2020/NQ-HĐQT	20/03/2020	- Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng BIDV – CN Bà Chiểu
4	23-2020/NQ-HĐQT	08/05/2020	Về việc phiên đầu tiên
5	25-2020/NQ-HĐQT	08/05/2020	- Thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc
6	30-2020/NQ-HĐQT	06/08/2020	- Thông qua kết quả sơ kết 06 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch chuẩn bị lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Công ty
7	33-2020/NQ-HĐQT	19/11/2020	- Thông qua kết quả sơ kết 09 tháng đầu năm 2020
8	36-2020/NQ-HĐQT	30/11/2020	- Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ
9	38-2020/NQ-HĐQT	23/12/2020	- Thông qua KH SXKD năm 2021

d. **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.** Tham gia các cuộc họp của HĐQT và thực hiện theo sự phân công công việc của Chủ tịch HĐQT Công ty

e. **Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Hàng tháng, đột xuất kiểm tra hoạt động sản xuất tại các nhà máy, kiểm tra việc sử dụng các định mức kinh tế kỹ thuật, việc thực hiện chính sách người lao động, ...

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát: gồm có 3 thành viên

- Ông Lê Minh Đức Trưởng ban kiểm soát
- Ông Hoàng Hữu Thăng Thành viên ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Hồng Tuấn Thành viên ban kiểm soát.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong nhiệm kỳ, BKS đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia ý kiến đóng góp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc và các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, các định mức kinh tế kỹ thuật hàng năm của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và đầu tư, báo cáo tình hình ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2020:

Thực hiện việc chi thù lao HĐQT, BKS năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

❖ Thù lao Hội đồng Quản trị

- Chủ tịch HĐQT	:	10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT	:	8.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT	:	3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát	:	8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát	:	6.000.000 đồng/tháng

Ngoài ra thù lao của HĐQT và BKS được nhận theo tỷ lệ/lợi nhuận sản xuất kinh doanh thực hiện sau thuế theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông như sau:

- Các thành viên HĐQT: 2%/LNST
- Các thành viên BKS : 1%/LNST

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Có giao dịch

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không giao dịch

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐỒNG NAI (GND)

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Trích văn bản số 98/2021/BCKTHN-CPA VIETNAM-HCM ngày 29/03/2021 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế INPACT về báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 của Công ty CP Gạch Ngói Đồng Nai.

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Và đã được công bố tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.tuildonai.com.vn>.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC DŨNG